

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ L
TỈNH AN GIANG**

**Bản án số: 85/2019/HS-ST
Ngày 05 tháng 9 năm 2019**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thành Thật

2. Bà Huỳnh Thị Thúy Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Chiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 93/2019/TLST-HS, ngày 24 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2019/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Đinh Văn T (N Đ), sinh năm 1983 tại L, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: đường T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ Hoàng H và bà Đinh Thị Mỹ H; Có vợ: Trần Thị Ánh H và có một con sinh năm 2012; Tiền án: Ngày 04/7/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, đến ngày 15/10/2017 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 13/6/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 25/01/2019 chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Không; Nhân thân: Nhỏ đến lớn sống chung với gia đình tại phường M, thành phố L. Ngày 13/4/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 28/9/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong các bản án này.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07 tháng 5 năm 2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Oanh K, sinh năm 1977.

+ Địa chỉ: đường Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lý Văn L, sinh năm 1964.

+ Địa chỉ: đường B, khóm Đ, phường M1, thành phố L, tỉnh An Giang. Có đơn yêu cầu được vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1962.

+ Địa chỉ: Lô K, đường P, khóm Đ, phường M2, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 04 tháng 5 năm 2019, Đinh Văn T (N Đ) điều khiển xe mô tô biển số 67AA-022.38 đi qua nhà đường Đ, phường M, thành phố L thấy nhà mở cửa nhưng không có người. Lợi dụng sơ hở này T vào nhà lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Oppo Neo 9, màu vàng của chị Nguyễn Thị Oanh K để trong tủ kính ở phòng khách. Sau đó, T đem điện thoại này đến khu vực Đình M2 thuộc phường M, thành phố L bán cho ông Lý Văn L với giá 300.000 đồng.

Khoảng 16 giờ 25 phút ngày 04 tháng 5 năm 2019, chị K phát hiện bị mất điện thoại nên đến Công an phường M trình báo. Ngày 07 tháng 5 năm 2019, T đến Công an phường M đầu thú.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại Oppo Neo 9 do ông Lý Văn L giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L.

Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 125/KL.HĐ, ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự thành phố L xác định: Điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo Neo 9 (A37) 16Gb trị giá 1.272.000 đồng.

Cáo trạng số: 94/CT-VKS, ngày 24/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, truy tố Đinh Văn T (N Đ) về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L vẫn giữ quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Oanh K đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lý Văn L có văn bản xác định không yêu cầu bị cáo bồi thường 300.000đ nên đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố L có thu giữ 01

(một) cái nón bảo hiểm màu đỏ, 01(một) cái áo khoác màu đỏ đã qua sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại, nên đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn T (N Đ) khai nhận đã lợi dụng sơ hở của bà Nguyễn Thị Oanh K để lấy trộm điện thoại của bà K để trong tủ như nội dung Cáo trạng truy tố. Đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt bị cáo thống nhất, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo ăn năn về hành vi vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại bà Nguyễn Thị Oanh K trình bày tại Cơ quan Điều tra: Vào khoảng hơn 14 giờ ngày 04 tháng 5 năm 2019, bà để điện thoại Oppo A37 trong tủ gỗ cửa kính rồi ra nhà sau làm việc nhà. Sau đó phát hiện bị mất điện thoại nên bà đến Công an phường M trình báo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ngọc T trình bày tại Cơ quan Điều tra: Bà và Đinh Văn T (N Đ) không họ hàng, quen biết, T làm thuê tại cơ sở mua bán nước đá Ngọc T tại phường M, thành phố L. Ngày 04/5/2019 bà kêu T giao nước đá cho quán nhậu B thuộc phường M. Khi đi giao nước đá T sử dụng xe mô tô biển số 67AA - 022.38, xe do bà đứng tên. Bà không biết T lấy trộm tài sản của người khác, sau đó lực lượng Công an thu giữ xe mô tô trên, lúc này bà mới được thông báo là T trộm cắp tài sản.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lý Văn L trình bày tại Cơ quan Điều tra: Ông có mua điện thoại Oppo A37 do bị cáo T bán với số tiền 300.000 đồng, khi mua ông không biết điện thoại do bị cáo T lấy trộm mà có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiếu nại cũng không có ý kiến về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại bà Nguyễn Thị Oanh K, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lý Văn L, bà Nguyễn Thị Ngọc T đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến quá trình điều tra đã thu thập lời khai của bị hại, người liên quan. Người bị hại đã nhận lại tài sản, người liên quan không yêu cầu bồi thường nên sự vắng mặt của các ông bà trên không ảnh hưởng đến việc xét xử, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án. Xét thấy người bị hại, người liên quan đã cung cấp lời khai phù hợp với nội dung, diễn biến sự việc lấy trộm ngày 04/5/2019 và

không yêu cầu bồi thường, nên việc vắng của những người này tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Đối với ông Lý Văn L khi nhận mua điện thoại do không biết đây là tài sản do bị cáo lấy trộm mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông L về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có căn cứ.

[3] Các chứng cứ xác định có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp lời trình bày của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và còn phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Đã đủ căn cứ xác định vào ngày 04/5/2019 bị cáo Đinh Văn T lợi dụng sơ hở của bà Nguyễn Thị Oanh K để lấy trộm điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo Neo 9 (A37) - 16Gb. Qua định giá xác định được giá trị 1.272.000 đồng. Mặc dù tài sản bị cáo lấy trộm có giá trị 1.272.000đ là chưa đủ định lượng theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự, nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo Đinh Văn T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, phạm vào điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quyết định truy tố, đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy, bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có sức khỏe để tìm việc làm chính đáng, tạo ra thu nhập lo cho bản thân và gia đình và làm gương cho con bị cáo noi theo. Nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng mà không phải lao động mệt nhọc, nên bị cáo lợi dụng sơ hở của người khác trong việc quản lý tài sản để lấy trộm. Hành vi lén lút vào nhà mở tủ lấy trộm thể hiện sự liều lĩnh, bất chấp của bị cáo để chiếm đoạt tài sản, biết rõ hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ làm mất trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng trong Nhân dân, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội.

Về nhân thân của bị cáo, xét thấy, ngày 04/7/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, đến ngày 15/10/2017 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 13 tháng 6 năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố L xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 25 tháng 01 năm 2019 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 04 tháng 5 năm 2019 bị cáo tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, tuân thủ pháp luật và răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xem xét sau khi phạm tội bị cáo đến Cơ quan Công an đầu thú, quá trình

điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Oanh K đã nhận lại tài sản do bị cáo lấy trộm, không yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Ông Lý Văn L không yêu cầu bị cáo bồi thường 300.000đ là số tiền mua điện thoại, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát Điều tra thành phố L đã trao trả cho bà Nguyễn Thị Oanh K 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo Neo 9 (A37F) - 16Gb theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 30/5/2019; Trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc T 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Cup 50, biển số 67AA - 022.38, số máy C50E34050002, số khung C500345023 và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 67AA - 022.38 mang tên Nguyễn Thị Ngọc T, theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 24/7/2019.

Đối với 01 (một) cái nón bảo hiểm màu đỏ và 01 (một) cái áo khoác màu đỏ, đã qua sử dụng, không có giá trị và bị cáo không yêu cầu nhận lại, nên tịch thu tiêu hủy theo Biên bản chuyển giao, nhận vật chứng ngày 25/7/2019.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn T (N Đ) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: Điểm b, khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điều 106; Điều 136; Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

[1] Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn T (N Đ) 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 5 năm 2019.

[2] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái nón bảo hiểm màu đỏ và 01 (một) cái áo khoác màu đỏ, đã qua sử dụng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25 tháng 7 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L.

[3] Về án phí hình sự: Bị cáo Đinh Văn T (N Đ) phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15

ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người liên quan;
- Chi cục T.H.A TPL;
- Nhà Tạm Giữ CA.TPL;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh An Giang;
- VKS ND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoa